

Bản án số: **50/2020/HS-PT.**
Ngày: 21-7-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết

Các Thẩm phán:

Bà Tăng Thị Thúy Nga

Ông Nguyễn Thành Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Đào Tiến Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLPT-HS, ngày 19-6-2020 đối với bị cáo Lưu Văn P (P) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 12-5-2020 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Lưu Văn P; Tên gọi khác: P; Sinh ngày 07-11-1970, tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Lưu C (c) và bà Ông Thị H (s); Có vợ là Huỳnh Thị Kim L và 02 người con; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số: 47/QĐ-XPHC ngày 22-10-2019 Công an xã Lạc Hòa, thị xã V xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (Đá gà) với số tiền 1.500.000 đồng; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02-01-2020; (Bị cáo có mặt).

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ5 và NLQ6.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22-10-2019, Lưu Văn P bị Công an xã Lạc Hòa, thị xã V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đá gà) ăn thua bằng tiền.

Đến khoảng 20 giờ ngày 25-11-2019, Lưu Văn P, NLQ1, NLQ2 (T), NLQ6 (B), NLQ5 tổ đánh đánh bông vụ ăn thua bằng tiền do NLQ6 cầm cái. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Lạc Hòa và Công an thị xã V lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: Số tiền thu giữ tại nơi đánh bạc 800.000 đồng; Tiền thu tại nơi khác 22.050.000 đồng (không xác định được chủ sở hữu); Tiền thu trên người các con bạc gồm NLQ1: 85.000 đồng; NLQ2: 801.000 đồng; NLQ6: 5.388.000 đồng; NLQ4: 200.000 đồng; các dụng cụ dùng để đánh bạc gồm chiếu lát, hạt bông vụ, đĩa, tô...

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 12-5-2020 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn P (P), phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Lưu Văn P (P): 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Lưu Văn P số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 25-5-2020, bị cáo Lưu Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lưu Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm. Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là chưa chính xác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu lên để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm thì thấy đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Văn P nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân thị xã

Vào ngày 25-5-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo theo quy định pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Văn P như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 25-11-2019, tại phần đất trống phía sau nhà ông NLQ2 ngụ ấp Đ, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Lưu Văn P và các đối tượng gồm NLQ1, NLQ2 (T), NLQ6 (B), NLQ5 tổ chức đánh bông vụ ăn thua bằng tiền do NLQ6 cầm cái; sau đó, bị Công an thị xã V bắt quả tang, số tiền bị cáo và các đối tượng khác dùng để đánh bạc được xác định là 2.995.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Hoa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác vì tội phạm này xâm phạm đến trật tự xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể này nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm cần giữ nguyên và nêu lên để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm. Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 03 tháng tù là có căn cứ, tương xứng hành vi của bị cáo và phù hợp quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp Biên lai thu tiền ngày 20-7-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V thể hiện bị cáo đã nộp phạt bổ sung với số tiền là 10.000.000 đồng, Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo nhưng đây là nghĩa vụ của bị cáo; đối với Sổ khám bệnh do bị cáo giao nộp thì cũng không phải là tình tiết giảm nhẹ để xem xét cho bị cáo. Như vậy, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật, nên kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Xét thấy, bị cáo có 01 tiền sự về tội “Đánh bạc” nên đối với bị cáo được xem là người có nhân thân xấu. Căn cứ quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều

kiện để xem xét cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lưu Văn P (P). Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 12-5-2020 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lưu Văn P (P) 03 (ba) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Văn P số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước. Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo nộp theo Biên lai thu tiền số 000298 ngày 20-7-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lưu Văn P (P) chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND thị xã V; (02 bản)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã V; (01 bản)
- CQĐT - Công an thị xã V; (01 bản)
- CQTHAHS-Công an thị xã V; (01 bản)
- Chi cục THADS thị xã V (01 bản);
- Bị cáo. (01 bản)
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp; (01 bản);
- Lưu (04 bản)

Đã ký và đóng dấu

Thái Rết